

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NK1
THÀNH PHỐ NK2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 26/7/2021

“V/v: ly hôn, nuôi con chung”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Khanh;

Các hội thẩm nhân dân: 1, Ông Nguyễn Văn Vĩ;

2, Ông Dương Văn Thay;

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện NK1, thành phố NK2;

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện NK1, thành phố NK2 tham gia phiên tòa: Ông Đào Xuân Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NK1, thành phố NK2 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 222/TB-TLVA ngày 04 tháng 5 năm 2021 về việc “ly hôn và nuôi con chung” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Trần Văn Quyền, sinh năm 1983;

Nơi cư trú: Thôn Đường, xã Ninh, huyện NK1, thành phố NK2;

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Tân, sinh 1991;

Nơi cư trú: Thôn Đường, xã Hiền, huyện NK1, thành phố NK2;

Có mặt: Anh Quyền, vắng mặt: chị Tân.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 14/4/2021 các tài liệu kèm theo đơn khởi kiện, các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa nguyên đơn là anh Trần Văn Quyền trình bày:

Anh kết hôn với chị Nguyễn Thị Tân trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã Hiền Ninh, huyện NK1, thành phố NK2 vào ngày 03/4/2015. Trước khi kết hôn anh chị có tự do tìm hiểu và đã tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương. Sau khi kết hôn, chị Tân về làm dâu và chung sống cùng gia đình nhà chồng tại

thôn Thái Đường, xã Hiền Ninh. Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên bất đồng quan điểm trong cuộc sống, bản thân chị Tân không quan tâm chăm sóc cho gia đình, bỏ bê con cái và ngoại tình, anh chị đã ly thân nhau khoảng một năm nay kể từ tháng 7 năm 2020. Kể từ khi ly thân, anh thuê nhà trọ ở gần công ty, sống riêng một mình và chỉ về nhà vào ngày thứ bảy và chủ nhật. Kể từ khi sống ly thân vợ chồng không còn quan hệ tình cảm gì, và không nói chuyện cùng nhau. Anh đã từng nộp đơn đến Tòa án để giải quyết xin ly hôn với chị Tân nhưng sau đó lại rút đơn vì muốn cho chị Tân có một cơ hội sửa sai nhưng vợ chồng vẫn không thể hạnh phúc. Nay anh nhận thấy không còn tình cảm với chị Tân nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị Tân để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 03 con chung là Trần Thị Liên Hoa, sinh ngày 30/10/2015, Trần Thị Kim Ngân, sinh ngày 14/11/2017 và Trần Thị Khánh Giang, sinh ngày 04/01/2020. Hiện tại các con chung khỏe mạnh bình thường, ly hôn anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Trần Thị Liên Hoa và Trần Thị Kim Ngân. Đối với cháu Trần Thị Khánh Giang do còn nhỏ nên đề nghị giao cho chị Tân trực tiếp nuôi dưỡng; về việc cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hiện tại anh làm công nhân tại khu công nghiệp Quang Minh với mức thu nhập 15.000.000đồng/ tháng. Sau khi ly hôn, anh vẫn chung sống cùng bố mẹ đẻ tại thôn Thái Đường, xã Hiền Ninh trên căn nhà rộng khoảng 90m², diện tích đất khoảng 900m².

Về tài sản chung, tài sản riêng, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức đóng góp, công nợ: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Bị đơn là chị Nguyễn Thị Tân: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập cũng như đã đến nơi chị Tân sinh sống để tiến hành thu thập ghi ý kiến của chị Tân về việc anh Quyền xin ly hôn, ý kiến về nuôi con trong trường hợp ly hôn và chia tài sản chung nhưng chị Tân đều vắng mặt, do vậy Tòa án không ghi được lời khai của chị Tân.

Quá trình thu thập chứng cứ, Tòa án đã tiến hành ghi ý kiến của bà Nguyễn Thị Tân và ông Trần Văn Chiến là bố mẹ đẻ anh Quyền đều trình bày: Năm 2015, gia đình ông bà tổ chức đám cưới cho anh Quyền và chị Tân. Sau khi kết hôn, chị Tân về làm dâu ngay và chung sống cùng gia đình nhà chồng tại thôn Thái Đường, xã Hiền Ninh đến năm 2018 thì vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh

Quyền nghi ngờ chị Tân ngoại tình nên vợ chồng cãi nhau thường xuyên, khoảng một năm lại đây, vợ chồng ở chung một nhà nhưng không nói chuyện cùng nhau, anh Quyền đi làm công nhân và ăn ở tại công ty đến thứ bảy và chủ nhật mới về nhà.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán; Thư ký; Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56, 58, 71, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, Điều 146, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Trần Văn Quyền, cho anh Quyền được ly hôn với chị Nguyễn Thị Tân.

Về con chung: Giao 02 con chung là Trần Thị Liên Hoa, sinh ngày 30/10/2015 và Trần Thị Kim Ngân, sinh ngày 14/11/2017 cho anh Quyền trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung là cháu Trần Thị Khánh Giang cho chị Tân trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, về việc cấp dưỡng nuôi con: ghi nhận sự tự nguyện của anh Quyền không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, tài sản riêng, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức đóng góp, công nợ: Không xem xét giải quyết.

Về án phí: Anh Quyền phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ lời trình bày của đương sự tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Trần Văn Quyền và chị Nguyễn Thị Tân kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, quá trình chung sống vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn, anh Quyền làm đơn xin ly hôn và nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện NK1, thành phố NK2. Chị Nguyễn Thị Tân có hộ khẩu thường trú và hiện đang sinh sống tại thôn Thái Đường, xã Hiền Ninh, huyện NK1, thành phố NK2. Tòa án nhân dân huyện NK1, thành phố NK2 thụ lý vụ án hôn nhân và gia đình là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ngày 24/6/2021, Tòa án đã mở phiên tòa và tổng đạt hợp lệ cho chị Tân nhưng chị Tân vắng mặt không có lý do chính đáng. Đến phiên tòa hôm nay, Tòa án cũng đã

tổng đạt hợp lệ nhưng chị Tân vẫn vắng mặt không có lý do nên căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố Tụng Dân sự Tòa án xét xử vắng mặt chị Tân.

[2] Về nội dung: Ngày 03/4/2015, anh Trần Văn Quyền và chị Nguyễn Thị Tân đăng ký kết hôn tại UBND xã Hiền Ninh, huyện NK1, thành phố NK2, đây là cuộc hôn nhân hợp pháp phù hợp với Luật hôn nhân và gia đình. Tuy nhiên, quá trình chung sống vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng không quan tâm chăm sóc cho nhau, từ tháng 03 năm 2020 đến nay, anh Quyền đã thuê trọ và ra ngoài sống ly thân với chị Tân, mặc dù anh Quyền vẫn thường xuyên về nhà vào ngày nghỉ cuối tuần nhưng anh chị không nói chuyện cùng nhau, không ai quan tâm đến ai. Nay anh Quyền đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Tân; Tòa án không tiến hành thu thập được ý kiến của chị Tân, tại phiên Tòa ngày hôm nay chị Tân vẫn vắng mặt cho thấy chị Tân không muốn bảo vệ cuộc hôn nhân này, hơn nữa qua xác minh tại địa phương nơi chị Tân và anh Quyền sinh sống cũng như tại nhà bố mẹ đẻ của chị Tân đều cung cấp và cho biết anh chị đến với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn, quá trình chung sống vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do anh Quyền thường xuyên nghi ngờ chị Tân ngoại tình nên vợ chồng hay cãi nhau, vợ chồng không quan tâm, chăm sóc cho nhau, nhiều lần chị Tân bỏ về nhà bố mẹ đẻ xong lại quay lại nhà chồng chung sống. Như vậy nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Tòa án chấp nhận đơn ly hôn của anh Quyền, cho anh Quyền được ly hôn chị Tân là phù hợp.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 03 con chung là Trần Thị Liên Hoa, sinh ngày 30/10/2015, Trần Thị Kim Ngân, sinh ngày 14/11/2017 và Trần Thị Khánh Giang, sinh ngày 04/01/2020. Ly hôn anh Quyền có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Trần Thị Liên Hoa và Trần Thị Kim Ngân và giao cháu Trần Thị Khánh Giang cho chị Tân nuôi dưỡng, không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy hiện tại anh Quyền đang làm công nhân tại khu công nghiệp Quang Minh với mức thu nhập hàng tháng khoảng 8.000.000đồng, cháu Trần Thị Khánh Giang còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi do vậy cần giao cháu Trần Thị Liên Hoa và Trần Thị Kim Ngân cho anh Quyền trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Trần Thị Khánh Giang cho chị Tân trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp và đảm bảo sự phát triển bình thường của cháu; do anh Quyền không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con nên hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức đóng góp, công nợ: Do các đương sự không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về án phí: Anh Quyền phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 146, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tình cảm: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Văn Quyền.

Cho anh Trần Văn Quyền được ly hôn với chị Nguyễn Thị Tân

2. Về con chung: Xác nhận anh chị có 03 con chung là Trần Thị Liên Hoa, sinh ngày 30/10/2015, Trần Thị Kim Ngân, sinh ngày 14/11/2017 và Trần Thị Khánh Giang, sinh ngày 04/01/2020; Ly hôn giao cháu Trần Thị Liên Hoa, sinh ngày 30/10/2015, Trần Thị Kim Ngân, sinh ngày 14/11/2017 cho anh Trần Văn Quyền được trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Trần Thị Khánh Giang, sinh ngày 04/01/2020 cho chị Nguyễn Thị Tân trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác có hiệu lực pháp luật của Tòa án thay thế. Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Quyền không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Quyền, chị Tân có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở anh, chị thực hiện quyền này.

3. Về tài sản chung, tài sản riêng, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức đóng góp, công nợ: Anh Quyền không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Anh Quyền phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm anh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện NK1, thành phố NK2 theo biên lai số 0004089 ngày 28/4/2021.

Anh Quyền có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Tân có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Quang

Nơi nhận:

- TAND T/P NK2;
- VKSND huyện NK1;
- THA DS huyện NK1;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP;
- UBND xã Thanh Xuân

**TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

Lê Quang

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Như ý

Nơi nhận:

- TAND T/P NK2;
- VKSND huyện NK1;
- THA DS huyện NK1;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP;
- UBND xã Tân Minh

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Như ý

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Như ý

Nơi nhận:

- TAND T/P NK2;
- VKSND huyện NK1;
- THA DS huyện NK1;

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP;
- UBND xã Thanh Xuân

Nguyễn Như ý

